

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 31-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Tâm;
2. Bà Trần Thị Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Công Ninh - Kiểm sát viên;

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh H, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp PN, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Cha: Huỳnh Văn N, sinh năm 1943 (đã chết); Mẹ: Lê Kim B, sinh năm 1941; Anh, em ruột: Có 10 người, bị cáo là người thứ 6; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006;

Ngày 08/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 08/6/2012, về tội “Chống người thi hành công vụ”, đã chấp hành xong.

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Huỳnh Phước L, sinh năm 2006; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PN, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang;

2. Đậu Trung N, sinh năm 1994; (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 10, thị trấn CN, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh;

3. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 10, thị trấn CN, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh;

4. Dương Xuân H1, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm 3, xã N, huyện ND, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 07/3/2021, Công an xã PH phối hợp với Đoàn Biên phòng PH tổ chức tuần tra khi vực ấp PM, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang phát hiện Huỳnh Phước L đang dùng võ lải đưa Dương Xuân H1, Đậu Trung N và Nguyễn Thị Thanh T xuất cảnh trái phép sang Campuchia nên lập biên bản quả tang và tạm giữ người cùng vật chứng.

Qua điều tra xác định được: Huỳnh Thanh H được Uoi Văn Di và Nguyễn Thị Ngọc Diễm (sống bằng nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tại xã PC, huyện PC, tỉnh Tà Keo, Vương quốc Campuchia) điện thoại đưa N, T, H1 xuất cảnh trái phép sang Campuchia, mỗi người giá 500.000 đồng, H đồng ý. Để thực hiện H kêu con ruột là L điều khiển võ lải để đưa N, T, H xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Khoảng 18 giờ 20 phút, L đưa N, T, H xuống võ lải để xuất cảnh sang Campuchia thì bị phát hiện bắt quả tang. Đến 23 giờ 22 phút cùng ngày, Huỳnh Thanh H đến Công an xã PH đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 16/3/2021, Hà bị khởi tố, bắt tạm giam để điều tra, xử lý.

*** Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Huỳnh Phước L trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 07/3/2021, Huỳnh Thanh H là cha ruột điện thoại cho L kêu điều kiện võ lải đến khu vực ấp PM, xã PH, để đón 03 khách là H1, N, T đưa họ xuất cảnh trái phép sang Campuchia thì bị phát hiện. Tại thời điểm phạm tội L mới 15 tuổi 09 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm này nên Cơ quan An ninh điều tra giao cho địa phương quản lý, giáo dục theo quy định.

- Đậu Trung N, Nguyễn Thị Thanh T cùng trình bày: Do có nhu cầu xuất cảnh sang Thái Lan tìm việc làm nên vợ chồng N, T sử dụng tài khoản Facebook có nickname “Nguyễn Phi Hùng” thỏa thuận thuê người sử dụng dụng tài khoản Facebook có nickname “Hoa Nắng” để tổ chức đưa sang Thái Lan với giá 18.000.000 đồng/người. Chi phí do công ty tuyển việc làm ở Thái Lan trả và sau đó sẽ trừ vào tiền làm thuê của vợ chồng N, T. Trên đường đi đến khu vực biên giới thuộc ấp PM, xã PH, huyện AP thì bị bắt quả tang.

- Dương Xuân H1 cho biết: H1 có nhu cầu sang Campuchia để tìm việc làm nên quen được người sử dụng tài khoản Facebook có tên “Hoàng Anh”. Tài khoản này giới thiệu việc làm với mức lương 12.000.000 đồng, H1 đồng ý. Được người

này hướng dẫn đến thành phố CĐ, tỉnh An Giang sẽ có người đến đón đưa sang Campuchia. Trên đường đi đến khu vực biên giới thuộc ấp PM, xã PH, huyện AP thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra Huỳnh Thanh H còn khai nhận: Trước Tết nguyên đán năm 2020, được Đi câu móc, H đã đưa trót lọt 03 người khách xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia và được trả công 500.000 đồng/người.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKSAG-P1 ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội “**Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép**” theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và giúp ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, vai trò và hậu quả từ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 348; các điểm s, t, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo có thể bị phạt bổ sung bằng hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhưng đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án. Khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời

khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thanh H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Huỳnh Thanh H đã có hành vi tổ chức cho Đậu Trung N, Nguyễn Thị Thanh T, Dương Xuân H1 xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia để thu lợi bất chính thì bị phát hiện bắt giữ. Cho nên, hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh H đã phạm vào tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 (1. Người nào vì vụ lợi mà tổ chức hoặc môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Huỳnh Thanh H khai ngoài lần bị bắt, trước đó còn tổ chức cho 03 người khác xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia. Ngoài lời khai của H ra không còn chứng cứ nào để quy kết nên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau;

- Nguyễn Thị Ngọc Diễm và Ươl Văn Đi hiện đang sống ở Vương quốc Campuchia, chưa có điều kiện điều tra xác minh làm rõ. Do đó Cơ quan An ninh điều tra sẽ tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau;

- Huỳnh Phước L là người giúp sức cho cha ruột là Huỳnh Thanh H tổ chức đưa N, T, H1 xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Tại thời điểm vi phạm L có độ tuổi 15 tuổi 09 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm này, nên Cơ quan An ninh điều tra giao Lộc cho địa phương quản lý, giáo dục theo quy định;

- Tài khoản facebook “Chí Thanh”, “Hoa Nắng”, “Hoàng Anh” và 03 xe ôm, do không xác định rõ nhân thân, lai lịch, nơi ở cụ thể nên Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau;

- Đậu Trung N, Nguyễn Thị Thanh T, Dương Xuân H1 có hành vi xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia và chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan An ninh điều tra giao cho Phòng quản lý xuất, nhập cảnh Công an tỉnh An Giang để xử phạt vi phạm hành chính;

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Huỳnh Thanh H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Lẽ ra, bị cáo phải biết lao động chân chính để tạo

ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình, cùng chung tiếp góp công sức nhỏ bé của mình cùng xã hội ngăn chặn dịch bệnh đang bùng phát. Nhưng chỉ vì hám lợi trước mắt bị cáo đã câu kết với các đối tượng ở bên kia biên giới tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép mà không được sự chấp thuận cho phép của Cơ quan có thẩm quyền để hưởng lợi, nhất là trong giai đoạn Chính phủ Việt Nam ra lệnh đóng cửa biên giới để phòng chống dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến hết sức phức tạp trong nước, các nước lân cận và cả thế giới, việc đưa người xuất cảnh, nhập cảnh trái phép ra vào lãnh thổ Việt Nam có thể làm bùng phát dịch bệnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế và đời sống xã hội.

Bị cáo là người ở khu vực biên giới, thường xuyên qua lại giữa Việt Nam và Campuchia nên lợi dụng việc thông thạo địa hình để đưa người khác xuất cảnh trái phép theo đường thủy, đi vào ban đêm nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Khi được Đi câu móc và hứa trả tiền công thì bị cáo đã đồng ý, trực tiếp liên hệ, trao đổi thông tin với đối tượng Đi, sau đó xúi giục con mình là Huỳnh Phước L là người dưới 18 tuổi để phối hợp và tổ chức đưa 03 người khách xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội”; nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh và cư trú của Cơ quan có thẩm quyền Việt Nam; gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là tại khu vực biên giới; vi phạm quy định của Chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, làm thuê; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và giải quyết vụ án; trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; có người thân có công với Cách mạng: Cha được tặng “Bằng Tổ quốc ghi công; Mẹ được tặng “Huân chương kháng chiến hạng ba”; Bà nội được tặng “Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét quyết định giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ, phương tiện liên quan trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đỏ, số Imei 1: 357885056087466, Imei 2: 3578850560087474 kèm theo 02 số thuê bao 0326.068.609, 0915.076.674 đã qua sử dụng của Huỳnh Thanh H.

- 01 (một) vỏ lãi; 01 (một) máy xăng; 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu xanh dương, số Imei: 351670091693502, kèm theo số thuê bao 0328.188.733 đã qua sử dụng của Huỳnh Phước L.

* Trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án:

- 01 (một) vỏ lãi; 01 (một) máy xăng của Huỳnh Thanh H;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, số Imei 1: 860646043934636; số Imei 2: 860646043934628, kèm theo số thuê bao 0388.982.394 đã qua sử dụng của Đậu Trung N;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc số Imei 1: 353337071214364; số Imei 2: 35333707121436 không lắp sim, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Thanh T;

- 01 (một) điện thoại VIVO màu đỏ, số Imei 1: 869938032575616; số Imei 2: 869938032575608, kèm theo số thuê bao 0827.599.166 đã qua sử dụng của Dương Xuân H1;

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/8/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo có thể bị phạt bổ sung bằng hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm,

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 348; các điểm s, t, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2021.

Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ, phương tiện liên trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đỏ, số Imei 1: 357885056087466, Imei 2: 3578850560087474 kèm theo 02 số thuê bao 0326.068.609, 0915.076.674 đã qua sử dụng của Huỳnh Thanh H;

- 01 (một) vỏ lãi; 01 (một) máy xăng; 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu xanh dương, số Imei: 351670091693502, kèm theo số thuê bao 0328.188.733 đã qua sử dụng của Huỳnh Phước L.

* Trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án:

- 01 (một) vỏ lãi; 01 (một) máy xăng của Huỳnh Thanh H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, số Imei 1: 860646043934636; số Imei 2: 860646043934628, kèm theo số thuê bao 0388.982.394 đã qua sử dụng của Đậu Trung N.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc số Imei 1: 353337071214364; số Imei 2: 35333707121436 không lắp sim, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Thanh T.

- 01 (một) điện thoại VIVO màu đỏ, số Imei 1: 869938032575616; số Imei 2: 869938032575608, kèm theo số thuê bao 0827.599.166 đã qua sử dụng của Dương Xuân H1.

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/8/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Huỳnh Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Phước L, Đậu Trung N, Nguyễn Thị Thanh T, Dương Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Văn phòng CSĐT (PC01);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn